|  |  |
| --- | --- |
| **CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ THIẾT BỊ TRƯỜNG HỌC ĐÀ NẴNG**  **Số: 53 /STBTH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**  *Đà Nẵng, ngày 24 tháng 01 năm 2015* |

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY**

**năm 2014**

|  |  |
| --- | --- |
| ***Kính gửi:*** | * **Ủy ban Chứng khoán Nhà nước** * **Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội** |

* Tên doanh nghiệp niêm yết: Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị Trường học Đà Nẵng
* Địa chỉ trụ sở chính: số 78 đường Bạch Đằng, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
* Điện thoại: 0511 3 820414, Fax: 0511 3 8 34328
* Vốn điều lệ: 30.000.000.000 đồng (Ba mươi tỉ đồng).
* Mã chứng khoán: BED

**I/ Hoạt động của Hội đồng quản trị:**

1. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị:

Từ ngày 01/01/2014 đến ngày 31/12/2014, Hội đồng quản trị họp 9 lần. Hội đồng quản trị gồm 5 thành viên, tham dự đầy đủ 100% cuộc họp.

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Stt | Thành viên HĐQT | Chức vụ | Số buổi tham dự | Tỉ lệ | Lý do không tham dự |
| 1 | Nguyễn Văn Cần | Chủ tịch HĐQT | 9 | 100% | Tham dự đủ |
| 2 | Hoàng Ngọc Lộc | Thành viên HĐQT | 9 | 100% | Tham dự đủ |
| 3 | Lê Mạnh | Thành viên HĐQT | 9 | 100% | Tham dự đủ |
| 4 | Hồ Hơn | Thành viên HĐQT | 9 | 100% | Tham dự đủ |
| 5 | Trần Thái Thuận | Thành viên HĐQT | 9 | 100% | Tham dự đủ |

1. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Giám đốc:

Tại Công ty cổ phần Sách và Thiết bị Trường học Đà Nẵng, Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty đồng thời kiêm Giám đốc Công ty nên việc triển khai các chỉ đạo thực hiện của HĐQT đối với các hoạt động của Ban giám đốc Công ty nhất quán, kịp thời. HĐQT giám sát giám đốc và hoạt động của công ty thường xuyên liên tục. Định kỳ hàng tháng, hàng quí, năm, ban giám đốc báo cáo thống kê số liệu thực hiện để HĐQT có thể giám sát hoạt động của Công ty một cách đầy đủ. Ngoài ra, nếu phát sinh các sự kiện được đánh giá có ảnh hưởng quan trọng trong quá trình hoạt động Ban giám đốc có thể báo cáo bất thường, đề xuất hướng giải quyết và xin ý kiến của Hội đồng quản trị.

Các thành viên Hội đồng quản trị đã thực hiện các nhiệm vụ của mình một cách trung thực, cẩn trọng vì quyền lợi của cổ đông và của công ty, đối xử bình đẳng đối với tất cả cổ đông và quan tâm tới lợi ích của người có quyền lợi liên quan đến công ty. Thông qua việc cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời các thông tin cần thiết giúp cổ đông, ngân hàng, nhà cung cấp, khách hàng có thể đánh giá tình hình quản trị, tình hình tài chính, tình hình kinh doanh công ty để ra quyết định phù hợp; Việc công bố thông tin được thực hiện đúng qui định hiện hành, theo những phương thức nhằm đảm bảo cổ đông và công chúng đầu tư có thể tiếp cận một cách công bằng và đồng thời; Các nội dung công bố thông tin được đăng tải trên trang web của Công ty, đồng thời được báo cáo cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội. Hội đồng quản trị công ty đã đảm bảo tính công khai, minh bạch trong hoạt động.

1. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Tiểu ban Kế hoạch, kế toán, công bố thông tin do ông Lê Mạnh phụ trách. Tiểu ban đã thực hiện công bố thông tin theo qui định về các nội dung, nghị quyết đại hội đồng cổ đông năm 2014, chốt danh sách trả cổ tức năm 2013; rà soát đối chiếu giữa tình hình thực hiện và kế hoạch đã được đại hội cổ đông thông qua; đôn đốc, chỉ đạo công tác báo cáo tài chính quí, năm, bán niên; thông qua báo cáo thực hiện năm 2013, báo cáo kế hoạch năm 2014, thẩm định kế hoạch năm 2014 trình Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông. Thực hiện thúc đẩy và giám sát sử dụng các nguồn tài chính có hiệu quả, góp phần làm tăng thu nhập từ hoạt động tài chính. Trực tiếp làm đại diện phần vốn của Công ty tại Công ty TNHH Sách Đà Nẵng có trụ sở tại thành phố Hồ Chí Minh. Theo dõi và kịp thời báo cáo hội đồng quản trị về tình hình hoạt động của Công ty TNHH Sách Đà Nẵng.

Tiểu ban Sản xuất kinh doanh, công tác thị trường, đối ngoại do ông Hoàng Ngọc Lộc phụ trách. Tiểu ban đã đề xuất với ban giám đốc các chủ trương nhằm phủ kín diện tích mặt bằng cho thuê, duy trì doanh thu dịch vụ, thu hút khách hàng trong bối cảnh sức mua trên thị trường sụt giảm, chủ trương giao khoán doanh thu đến nhân viên bán hàng, giao khoán các cửa hàng nhỏ lẻ, chủ trương ưu tiên khuyến khích ngành hàng mặt hàng tiềm năng, kỳ vọng.

Tiểu ban Tài chính, dự án, quản trị dự án do bà Trần Thái Thuận phụ trách. Tiểu ban đã đề xuất với ban giám đốc các chính sách tài chính nhằm góp phần tăng lợi nhuận, giảm chi phí công ty từ việc sử dụng các dòng tiền hiện có một cách hợp lý; đề xuất thay đổi bố trí cải tạo lại một phần tòa nhà DANABOOK tại 76 Bạch Đằng nhằm thu hút bán lẻ, tăng diện tích cho thuê mặt bằng.

Tiểu ban quản trị nội bộ do ông Hồ Hơn phụ trách. Tiểu ban đã rà soát lại các qui chế nội bộ hiện hành, đề xuất với ban giám đốc sửa đổi một số nội dung nội qui, qui chế hoạt động; giám sát việc tuyển dụng, chấm dứt hợp đồng lao động và điều động nhân sự. Tiểu ban cũng đã giám sát, kiểm soát việc chi tiêu nội bộ, lập báo cáo tài chính quí, bán niên.

**II/ Các nghị quyết của Hội đồng quản trị trong năm 2014:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Stt | Số nghị quyết | Ngày | Nội dung |
| 1  2  3  4  5  6  7  8  19 | 10/NQHĐQT  11/NQHĐQT  12/NQHĐQT  13/NQHĐQT  14/NQHĐQT  15/NQHĐQT  16/NQHĐQT  17/NQHĐQT  18/NQHĐQT | 23/01/2014  20/02/2014  19/04/2014  26/06/2014  21/07/2014  07/08/2014  27/08/2014  22/10/2014  13/12/2014 | Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh quí 4 năm 2013 (chưa được kiểm toán) như sau:   |  |  | | --- | --- | | Doanh thu thuần  Lợi nhuận trước thuế  Lợi nhuận sau thuế | 10.151 triệu đồng  2.104 triệu đồng  1.761 triệu đồng |   Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 2013 (chưa được kiểm toán) như sau:   |  |  | | --- | --- | | Doanh thu thuần  Lợi nhuận trước thuế  Lợi nhuận sau thuế | 73.641 triệu đồng  5.293 triệu đồng  4.333 triệu đồng | | Lãi cơ bản trên CP | 1.445đ/CP |   Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2014 như sau:   |  |  | | --- | --- | | Vốn điều lệ  Doanh thu thuần  Lợi nhuận trước thuế  Thuế t.nhập d.nghiệp  Lợi nhuận sau thuế | 30.000 triệu đồng  70.000 triệu đồng  5.200 triệu đồng  866,8 triệu đồng  4.333,2 triệu đồng | | Cổ tức | 12% |   Thông qua lịch tổ chức đại hội cổ đông thường niên 2014 và trả cổ tức năm 2013:  Ngày lập danh sách cổ đông có quyền tham dự đại hội cổ đông thường niên 2014 và trả cổ tức năm 2013: ngày 17 tháng 3 năm 2014.  Ngày tổ chức đại hội cổ đông thường niên 2014: ngày 29 tháng 4 năm 2014.  Ngày trả ứng cổ tức năm 2013: ngày 12 tháng 5 năm 2014.  Đề xuất mức trả cổ tức năm 2013 trình đại hội đồng cổ đông năm 2014 thông qua: 12% (1.200 đồng/1CP)  Thông qua chương trình, nội dung đại hội đồng cổ đông thường niên 2014. Các nội dung chính của đại hội gồm:   * Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2013 và phương án phân phối lợi nhuận.   Báo cáo kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2014 và phương án phân phối lợi nhuận   * Báo cáo của Ban kiểm soát. * Báo cáo đề nghị phê chuẩn chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc. * Báo cáo về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2014. * Thảo luận, ý kiến, biểu quyết.   Thông qua dự thảo các báo cáo trình đại hội đã được bổ sung các ý kiến góp ý.  Đồng ý chủ trương thoái vốn tại công ty liên kết nếu có đối tác mua lại một phần hoặc toàn bộ vốn góp của công ty tại đây.    Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh quí 1 năm 2014 như sau:   |  |  | | --- | --- | | Doanh thu thuần  Lợi nhuận trước thuế  Lợi nhuận sau thuế | 9.637 triệu đồng  503 triệu đồng  389 triệu đồng |   Thông qua chủ trương tái cơ cấu, sắp xếp lại nhà in, thu hẹp qui mô hoạt động in.  Thống nhất bán thanh lý 3 cặp thang cuốn tại tòa nhà DANABOOK 76 Bạch Đằng, Đà Nẵng với giá đã bao gồm thuế giá trị gia tăng là 300.000.000 đồng (ba trăm triệu đồng). Bên mua chịu chi phí tháo dỡ, vận chuyển.  Thống nhất cho thi công lấp các lỗ trống do tháo dỡ, bán thanh lý 3 cặp thang cuốn, cải tạo các tầng đã tháo dỡ thang để tiếp tục cho thuê mặt bằng và di dời Nhà sách Đà Nẵng xuống tầng 1.  Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2014 như sau:   |  |  | | --- | --- | | Doanh thu thuần  Lợi nhuận trước thuế  Lợi nhuận sau thuế | 34.533 triệu đồng   * 1. triệu đồng   1.060triệu đồng |   Thông qua chủ trương chuyển quyền sử dụng đất thửa đất số 18 thuộc tờ bản đồ số TTHC-C1 khu đô thị Nam Trung tâm Hành chính quận Liên Chiểu, phường Hòa Khánh Nam, quận Liên Chiểu có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BI 185064 ngày 02/11/2012 và thửa đất số 19 thuộc tờ bản đồ số TTHC-C1 khu đô thị Nam Trung tâm Hành chính quận Liên Chiểu, phường Hòa Khánh Nam, quận Liên Chiểu có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BI 185065 ngày 02/11/2012.  Giao cho Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc Công ty quyết định phương thức chuyển quyền sử dụng đất phù hợp với qui định của pháp luật, giá chuyển nhượng thỏa thuận theo giá thị trường.  Thông qua Phương án mua cổ phiếu quỹ, chi tiết như sau:   * - Tên cổ phiếu : Cổ phiếu Công ty cổ phần sách và thiết bị trường học Đà Nẵng * Mã chứng khoán : BED * Sàn niêm yết : HNX * Mệnh giá : 10.000 đồng * Tổng số lượng cổ phiếu tối đa và tối thiểu dự kiến mua lại cổ phiếu quỹ: Tối thiểu là 0 cổ phiếu và tối đa là 300.000 cổ phiếu (tương ứng 10% tổng số cổ phần phổ thông). * Mục đích mua lại cổ phiếu quỹ: Làm cổ phiếu quỹ * Nguồn vốn: Từ các nguồn Thặng dư vốn cổ phần và Quỹ đầu tư phát triển của Công ty căn cứ trên Báo cáo tài chính soát xét 06 tháng đầu năm 2014 * Thời gian dự kiến giao dịch: Sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước cho phép. Dự kiến bắt đầu trong tháng 09/2014 và kết thúc theo quy định tại khoản 3 Điều 7 Thông tư số 130/2012/TT-BTC ngày 10/08/2012 của Bộ tài chính về việc hướng dẫn mua lại cổ phiếu, bán cổ phiếu quỹ và một số trường hợp phát hành thêm cổ phiếu của Công ty đại chúng; * Phương thức giao dịch: Khớp lệnh và/hoặc thỏa thuận * Nguyên tắc xác định giá: Theo giá thị trường phù hợp với quy định của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, tuy nhiên sẽ không cao hơn 20.000 đồng/cổ phiếu. * Số lượng đặt mua hàng ngày: Theo quy định của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội và quy định có liên quan. * Công ty chứng khoán được chỉ định làm đại lý thực hiện giao dịch mua lại cổ phiếu quỹ: Công ty TNHH Chứng khoán NHTMCP Ngoại thương Việt Nam   Ủy quyền cho Giám đốc Công ty tổ chức thực hiện.  Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh quí III/2014 như sau:   |  |  | | --- | --- | | Doanh thu thuần  Lợi nhuận trước thuế  Lợi nhuận sau thuế | 21.579 triệu đồng   1. triệu đồng   732 triệu đồng |   Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh 9 tháng đầu năm 2014 như sau:   |  |  | | --- | --- | | Doanh thu thuần  Lợi nhuận trước thuế  Lợi nhuận sau thuế | 56.112 triệu đồng  2.305 triệu đồng  1.792 triệu đồng |   Thống nhất bổ dụng lại có thời hạn 2,5 năm kể từ ngày 01/11/2014 các thành viên Ban Giám Đốc và Kế toán trưởng như sau:   |  |  | | --- | --- | | *Họ và tên* | *Chức vụ* | | *Ông* Nguyễn Văn Cần | Giám đốc Công ty | | *Bà* Trương Thị Hảo | Phó giám đốc phụ trách nhân sự, hành chính | | *Ông* Hoàng Ngọc Lộc | Phó giám đốc phụ trách kinh doanh | | *Ông* Lê Mạnh | Kế toán trưởng |     Thống nhất bổ dụng lại có thời hạn 1 năm kể từ ngày 01/11/2014 một thành viên Ban Giám Đốc sau:   |  |  | | --- | --- | | *Họ và tên* | *Chức vụ* | | *Ông* Hồ Hữu Khải | Phó giám đốc phụ trách hoạt động in |     Phê chuẩn đệ trình của giám đốc công ty về việc bổ dụng lại có thời hạn 2,5 năm kể từ ngày 01/11/2014 các cán bộ quản lý sau:   |  |  | | --- | --- | | *Họ và tên* | *Chức vụ* | | *Ông* Lê Mạnh | Kế toán trưởng kiêm Trưởng phòng Kế hoạch Kế toán Tài vụ | | *Bà* Phạm Mai Anh | Phó phòng Kế hoạch Kế toán Tài vụ | | *Ông* Nguyễn Trung Lâm | Phó phòng Kế hoạch Kế toán Tài vụ | | *Bà* Trần Thái Thuận | Phó phòng Kế hoạch Kế toán Tài vụ | | *Bà*  Trương Thị Hảo | Phó giám đốc kiêm Trưởng phòng Tổ chức Hành chính | | *Ông* Ngô Hoàng Linh | Phó phòng Tổ chức Hành chính | | *Ông* Hồ Nam Hải | Phó phòng Tổ chức Hành chính | | *Ông* Hoàng Ngọc Lộc | Phó giám đốc kiêm Trưởng phòng Kinh doanh Sách và Thiết bị Giáo dục | | *Ông* Đỗ Văn Quý | Phó phòng Kinh doanh Sách và Thiết bị Giáo dục | | *Bà* Nguyễn Thị Diễn | Phó phòng Kinh doanh Sách và Thiết bị Giáo dục | | *Ông* Nguyễn Minh Trí | Trưởng phòng Kinh doanh Văn phòng phẩm Văn hóa phẩm | | *Ông* Huỳnh Nguyên Văn | Trưởng phòng Kinh doanh Sách Tham Khảo | | *Ông* Trần Thanh Tiến | Phó phòng Kinh doanh Sách Tham Khảo |   Thông qua Báo cáo kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015, trình đại hội cổ đông thường niên 2015 phê chuẩn . Các chỉ tiêu chủ yếu như sau:   |  |  | | --- | --- | | *Chỉ tiêu kế hoạch năm 2015* | *Đvt: triệu đồng* | | Vốn điều lệ | 30.000 | | Doanh thu thuần | 63.000 | | Lợi nhuận trước thuế | 5.157 | | Thuế thu nhập doanh nghiệp | 1.135 | | Lợi nhuận sau thuế | 4.022 | | Phân phối lợi nhuận sau thuế như sau: |  | | * Trả thù lao HĐQT, BKS | 67 | | * Trích quĩ dự phòng tài chính (5%) | 198 | | * Trích quĩ đầu tư phát triển (5%) | 198 | | * Trích quĩ khen thưởng, phúc lợi (5%) | 198 | | * Trả cổ tức | 3361 | | Tỉ lệ cổ tức trên vốn điều lệ | 11,2% | |

**III. Thay đổi danh sách về người có liên quan của Công ty theo qui định tại khoản 34 điều 6 Luật Chứng khoán:**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Stt | Tên tổ chức/ cá nhân | Quan hệ với cổ đông nội bộ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do |
|
| 1 | Lê Trần Lễ | Con ruột ông Lê Mạnh, thành viên HĐQT | 09/2014 |  | Thành niên |
| 2 | Nguyễn Thành Đạt | Con ruột bà Kiều Thị Khánh Phương, thành viên BKS | 12/2014 |  | Thành niên |

**IV. Giao dịch của cổ đông nội bộ và người có liên quan:**

1. Danh sách cổ đông nội bộ và người có liên quan:

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Stt | Tên tổ chức/ cá nhân | Chức vụ tại công ty, Quan hệ với cổ đông nội bộ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ ngày 14/01/2015 | | Ghi chú |
| Số cổ phiếu | Tỷ lệ |
| 1 | **Nguyễn Văn Cần** | **Chủ tịch Hội đồng quản trị, Giám đốc** | 714.395 | 23,81% |  |
| 2 | Nguyễn Kiệm | Em ruột ông Nguyễn Văn Cần, chủ tịch HĐQT | 7.500 | 0,25% |  |
| 3 | Nguyễn Văn Hùng | Em ruột ông Nguyễn Văn Cần, chủ tịch HĐQT | 11.000 | 0,37% |  |
| 4 | Nguyễn Thị Diễn | Em ruột ông Nguyễn Văn Cần, chủ tịch HĐQT | 4.520 | 0,15% |  |
| 5 | Nguyễn Thị Yến | Em ruột ông Nguyễn Văn Cần, chủ tịch HĐQT | 10.330 | 0,34% |  |
| 6 | Nguyễn Thị Thanh Thu | Em ruột ông Nguyễn Văn Cần, chủ tịch HĐQT | 2.100 | 0,07% |  |
| 7 | Nguyễn Văn Hiệp | Em ruột ông Nguyễn Văn Cần, chủ tịch HĐQT | 0 | 0,00% |  |
| 8 | Nguyễn Thị Liêm | Em ruột ông Nguyễn Văn Cần, chủ tịch HĐQT | 0 | 0,00% |  |
| 9 | Nguyễn Thị Chính | Em ruột ông Nguyễn Văn Cần, chủ tịch HĐQT | 0 | 0,00% |  |
| 10 | Nguyễn Thị Hòa | Em ruột ông Nguyễn Văn Cần, chủ tịch HĐQT | 0 | 0,00% |  |
| 11 | Nguyễn Ngưu | Cha ruột ông Nguyễn Văn Cần, chủ tịch HĐQT | 0 | 0,00% |  |
| 12 | Huỳnh Thị Anh | Mẹ ruột ông Nguyễn Văn Cần, chủ tịch HĐQT | 0 | 0,00% |  |
| 13 | Tô Thị Chín | Vợ ông Nguyễn Văn Cần, chủ tịch HĐQT | 0 | 0,00% |  |
| 14 | Nguyễn Thị Huyền Vy | Con gái ông Nguyễn Văn Cần, chủ tịch HĐQT | 0 | 0,00% |  |
| 15 | Nguyễn Văn Huy | Con trai ông Nguyễn Văn Cần, chủ tịch HĐQT | 0 | 0,00% |  |
| 16 | Nguyễn Thị Sao Ly | Con gái ông Nguyễn Văn Cần, chủ tịch HĐQT | 0 | 0,00% |  |
| 17 | **Hoàng Ngọc Lộc** | **Thành viên Hội đồng quản trị, Phó giám đốc** | 15.700 | 0,52% |  |
| 18 | Hoàng Trạch Thạnh | Cha ruột ông Hoàng Ngọc Lộc, thành viên HĐQT | 0 | 0,00% |  |
| 19 | Hoàng Thị Ngọc Ánh | Chị ruột ông Hoàng Ngọc Lộc, thành viên HĐQT | 0 | 0,00% |  |
| 20 | Hoàng Thị Ngọc Hương | Chị ruột ông Hoàng Ngọc Lộc, thành viên HĐQT | 0 | 0,00% |  |
| 21 | Hoàng Thị Ngọc Hòa | Chị ruột ông Hoàng Ngọc Lộc, thành viên HĐQT | 0 | 0,00% |  |
| 22 | Hoàng Ngọc Phúc | Anh ruột ông Hoàng Ngọc Lộc, thành viên HĐQT | 0 | 0,00% |  |
| 23 | Hoàng Ngọc Phương | Anh ruột ông Hoàng Ngọc Lộc, thành viên HĐQT | 0 | 0,00% |  |
| 24 | Hoàng Thị Ngọc Hạnh | Chị ruột ông Hoàng Ngọc Lộc, thành viên HĐQT | 0 | 0,00% |  |
| 25 | Hoàng Ngọc Thọ | Em ruột ông Hoàng Ngọc Lộc, thành viên HĐQT | 0 | 0,00% |  |
| 26 | Hoàng Thị Ngọc Diệp | Em ruột ông Hoàng Ngọc Lộc, thành viên HĐQT | 0 | 0,00% |  |
| 27 | Đàm Thị Thu Yến | Vợ ông Hoàng Ngọc Lộc, thành viên HĐQT | 0 | 0,00% |  |
| 28 | **Lê Mạnh** | **Thành viên Hội đồng quản trị, Kế toán trưởng** | 26.625 | 0,89% |  |
| 29 | Trần Thị Tú Quỳnh | Vợ ông Lê Mạnh, thành viên HĐQT | 5 | 0,00% |  |
| 30 | Lê Việt Cường | Anh ruột ông Lê Mạnh, thành viên HĐQT | 0 | 0,00% |  |
| 31 | Lê Thị Việt Hương | Chị ruột ông Lê Mạnh, thành viên HĐQT | 0 | 0,00% |  |
| 32 | Lê Thị Hiền | Chị ruột ông Lê Mạnh, thành viên HĐQT | 0 | 0,00% |  |
| 33 | Lê Sang | Anh ruột ông Lê Mạnh, thành viên HĐQT | 0 | 0,00% |  |
| 34 | Lê Trần Phát | Con ruột ông Lê Mạnh, thành viên HĐQT | 0 | 0,00% |  |
| 35 | **Hồ Hơn** | **Thành viên HĐQT** | 0 | 0,00% |  |
| 36 | Huỳnh Thị Thanh Hiền | Vợ ông Hồ Hơn, thành viên HĐQT | 0 | 0,00% |  |
| 37 | Hồ Huy | Con ruột ông Hồ Hơn, thành viên HĐQT | 0 | 0,00% |  |
| 38 | Hồ Thị Lời | Chị ruột ông Hồ Hơn, thành viên HĐQT | 0 | 0,00% |  |
| 39 | Hồ Thành | Anh ruột ông Hồ Hơn, thành viên HĐQT | 0 | 0,00% |  |
| 40 | Hồ Sơn | Anh ruột ông Hồ Hơn, thành viên HĐQT | 0 | 0,00% |  |
| 41 | Hồ Hà | Anh ruột ông Hồ Hơn, thành viên HĐQT | 0 | 0,00% |  |
| 42 | Hồ Thanh | Anh ruột ông Hồ Hơn, thành viên HĐQT | 0 | 0,00% |  |
| 43 | Hồ Niên | Anh ruột ông Hồ Hơn, thành viên HĐQT | 0 | 0,00% |  |
| 44 | Hồ Thị Bé | Chị ruột ông Hồ Hơn, thành viên HĐQT | 0 | 0,00% |  |
| 45 | Hồ Văn Mười | Em ruột ông Hồ Hơn, thành viên HĐQT | 0 | 0,00% |  |
| 46 | **Trần Thái Thuận** | **Thành viên Hội đồng quản trị** | 15.600 | 0,52% |  |
| 47 | Nguyễn Văn Hùng | Chồng bà Trần Thái Thuận, thành viên HĐQT | 11.000 | 0,37% |  |
| 48 | Trần Thị Lan | Mẹ ruột bà Trần Thái Thuận, thành viên HĐQT | 5.300 | 0,18% |  |
| 49 | Trần Đình Khoa | Em ruột bà Trần Thái Thuận, thành viên HĐQT | 400 | 0,01% |  |
| 50 | Trần Sang | Cha ruột bà Trần Thái Thuận, thành viên HĐQT | 0 | 0,00% |  |
| 51 | Trần Thị Thúy Vy | Em ruột bà Trần Thái Thuận, thành viên HĐQT | 0 | 0,00% |  |
| 52 | Trần Đình Phương | Em ruột bà Trần Thái Thuận, thành viên HĐQT | 0 | 0,00% |  |
| 53 | **Khương Tịnh** | **Trưởng Ban kiểm soát** | 48.260 | 1,61% |  |
| 54 | Phạm Thị Lê | Vợ ông Khương Tịnh, trưởng ban kiểm soát | 0 | 0,00% |  |
| 55 | Khương Thị Thảo Nguyên | Con ruột ông Khương Tịnh, trưởng ban kiểm soát | 0 | 0,00% |  |
| 56 | Nguyễn Thị Tráng | Mẹ ông Khương Tịnh, trưởng ban kiểm soát | 0 | 0,00% |  |
| 57 | **Huỳnh Nguyên Văn** | **Thành viên Ban kiểm soát** | 18.860 | 0,63% |  |
| 58 | Huỳnh Thanh Long | Cha ruột ông Huỳnh Nguyên Văn, thành viên BKS | 0 | 0,00% |  |
| 59 | Nguyễn Thị Phước Tơ | Mẹ ruột ông Huỳnh Nguyên Văn, thành viên BKS | 0 | 0,00% |  |
| 60 | Huỳnh Thanh Khoa | Anh ruột ông Huỳnh Nguyên Văn, thành viên BKS | 0 | 0,00% |  |
| 61 | Huỳnh Nguyễn Dạ Uyên | Em ruột ông Huỳnh Nguyên Văn, thành viên BKS | 0 | 0,00% |  |
| 62 | Huỳnh Nguyên Vân Thùy | Em ruột ông Huỳnh Nguyên Văn, thành viên BKS | 0 | 0,00% |  |
| 63 | Phạm Thị Cẩm Vân | Vợ ông Huỳnh Nguyên Văn, thành viên BKS | 0 | 0,00% |  |
| 64 | **Kiều Thị Khánh Phương** | **Thành viên Ban kiểm soát** | 23.000 | 0,77% |  |
| 65 | Kiều Thị Mai | Chị ruột bà Kiều Thị Khánh Phương, thành viên BKS | 10.000 | 0,33% |  |
| 66 | Kiều Thị Thu Liễu | Chị ruột bà Kiều Thị Khánh Phương, thành viên BKS | 6.800 | 0,23% |  |
| 67 | Kiều Thế Phong | Anh ruột bà Kiều Thị Khánh Phương, thành viên BKS | 1.500 | 0,05% |  |
| 68 | Nguyễn Văn Thành | Chồng bà Kiều Thị Khánh Phương, thành viên BKS | 10.000 | 0,33% |  |
| 69 | Kiều Thanh Tân | Cha ruột bà Kiều Thị Khánh Phương, thành viên BKS | 0 | 0,00% |  |
| 70 | Kiều Thị Thanh Thúy | Chị ruột bà Kiều Thị Khánh Phương, thành viên BKS | 0 | 0,00% |  |
| 71 | Kiều Thế Linh | Anh ruột bà Kiều Thị Khánh Phương, thành viên BKS | 0 | 0,00% |  |
| 72 | Kiều Văn Toàn | Anh ruột bà Kiều Thị Khánh Phương, thành viên BKS | 0 | 0,00% |  |
| 73 | Kiều Thị Mẫn | Chị ruột bà Kiều Thị Khánh Phương, thành viên BKS | 0 | 0,00% |  |
| 74 | Kiều Thị Thể | Chị ruột bà Kiều Thị Khánh Phương, thành viên BKS | 0 | 0,00% |  |
| 75 | Nguyễn Thành Đạt | Con ruột bà Kiều Thị Khánh Phương, thành viên BKS | 0 | 0,00% |  |
| 76 | **Trương Thị Hảo** | **Phó giám đốc công ty** | 5 | 0,00% |  |
| 77 | Trương Thị Thu Thủy | Chị ruột bà Trương Thị Hảo, phó giám đốc | 0 | 0,00% |  |
| 78 | Trương Thị Thu Yến | Chị ruột bà Trương Thị Hảo, phó giám đốc | 0 | 0,00% |  |
| 79 | Trương Văn Đôn | Anh ruột bà Trương Thị Hảo, phó giám đốc | 0 | 0,00% |  |
| 80 | Trương Thị Thu Hằng | Em ruột bà Trương Thị Hảo, phó giám đốc | 0 | 0,00% |  |
| 81 | Trương Văn Hiệu | Em ruột bà Trương Thị Hảo, phó giám đốc | 0 | 0,00% |  |
| 82 | Nguyễn Thị Xu | Mẹ ruột bà Trương Thị Hảo, phó giám đốc | 0 | 0,00% |  |
| 83 | Hồ Anh Dũng | Chồng bà Trương Thị Hảo, phó giám đốc | 0 | 0,00% |  |
| 84 | Hồ Anh Huy | Con ruột bà Trương Thị Hảo, phó giám đốc | 0 | 0,00% |  |
| 85 | **Hồ Hữu Khải** | **Phó giám đốc công ty** | 14.300 | 0,48% |  |
| 86 | Hồ Nguyên Hoàn | Con ruột ông Hồ Hữu Khải, phó giám đốc công ty | 100 | 0,00% |  |
| 87 | Nguyễn Thị Đào Nguyên | Vợ ông Hồ Hữu Khải, phó giám đốc công ty | 0 | 0,00% |  |
| 88 | Hồ Thị Kiều Oanh | Con ruột ông Hồ Hữu Khải, phó giám đốc công ty | 0 | 0,00% |  |
|  | **Cộng:** |  | **957.300** | **31,91%** |  |

2. Giao dịch cổ phiếu: không phát sinh.

3. Giao dịch khác (giao dịch của cổ đông nội bộ/ cổ đông lớn và người liên quan với chính công ty): cổ đông lớn Thái Văn May là giám đốc Công ty TNHH Nguyên Huy. Giao dịch trong năm 2014 đã phát sinh như sau:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| *Bên liên quan*  Công ty TNHH Nguyên Huy  Công ty TNHH Nguyên Huy | *Giao dịch với công ty*  Mua hàng hóa dịch vụ  Bán hàng hóa dịch vụ | *Giá trị (đồng)*  80.388.000  1.604.802.788 |

**V. Các vấn đề lưu ý khác:** không có.

**TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH**

**NGUYỄN VĂN CẦN**